TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/DS-ST
Ngày: 20 - 3 - 2023
V/v Tranh chấp hụi.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Hoài Yên.

Ông Trần Hoàng Giang .

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 20 tháng 3 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 659/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2022 về việc "Tranh chấp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1964 (có mặt).

- *Bị đơn:* Bà Đoàn Thị Ph, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/11/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị P trình bày:

Ngày 10/9/2019 âm lịch, bà có mở dây hụi giá 1.000.000 đồng, gồm 42 phần, hụi mỗi tháng khui 01 lần vào ngày 10, bà Đoàn Thị Ph có tham gia 02 chân. Bà Ph tham gia đến lần thứ hai và lần thứ tư thì hốt hụi. Bà Ph đóng hụi chết đến tháng 5 năm 2021 thì không đóng hụi chết cho bà cho cho đến nay.

Ngày 14/7/2022, bà khởi kiện bà Ph đến Tòa án nhân dân huyện Phú Tân và được Tòa án giải quyết buộc bà Đoàn Thị Ph trả cho bà số tiền nợ hụi là 21.500.000 đồng. Tính đến thời điểm Tòa án giải quyết hụi chưa mãn nhưng đến nay thì hụi mãn. Tính đến nay bà Ph còn nợ bà số tiền hụi là 14.000.000 đồng.

Vì vậy, bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đoàn Thị Ph trả số tiền nợ hụi là 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng).

Bị đơn là bà Đoàn Thị Ph đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không cung cấp lời khai chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Bà Nguyễn Thị P kiện yêu cầu bà Đoàn Thị Ph trả tiền nợ hụi. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc tranh chấp hụi nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền của Tòa án.

Bà Đoàn Thị Ph là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt.

[2]. *Về nội dung:* Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị P cho rằng bà làm chủ hụi dây hụi mệnh giá 1.000.000 đồng mở vào ngày 10/9/2019 âm lịch. Bà Ph đóng hụi lần thứ hai và lần thứ tư thì hốt hụi. Bà Ph đóng hụi chết đến tháng 5 năm 2021 thì không đóng hụi chết cho bà cho cho đến nay. Quá trình nhận nợ bà Ph ghi nợ số tiền là 21.500.000 đồng. Đã qua, bà Ph có trả tiền, hiện còn nợ lại số tiền 14.000.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, bà P cung cấp xác nhận nợ của bà Ph.

[3]. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là bà Đoàn Thị Ph vắng mặt nhiều lần, không cung cấp lời khai chứng cứ cho Tòa án xem xét.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên có đủ cơ sở xác định bà Ph còn nợ bà P số tiền như bà P đã yêu cầu. Do đó, có căn chứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà P.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu của bà Nguyễn Thị P được chấp nhận nên bà Đoàn Thị Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bà Nguyễn Thị P được nhận lại số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ Tuật tố tụng dân sự; Điều 471 của Bộ luật Dân sự; tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P.

Buộc bà Đoàn Thị Ph trả cho bà Nguyễn Thị Ph số tiền nợ hụi là 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bà Đoàn Thị Ph chịu 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị P được nhận lại số tiền 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng) tại Biên lai số 0018488 ngày 29/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Phòng KTNV&THA;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Phước